



10/12/20

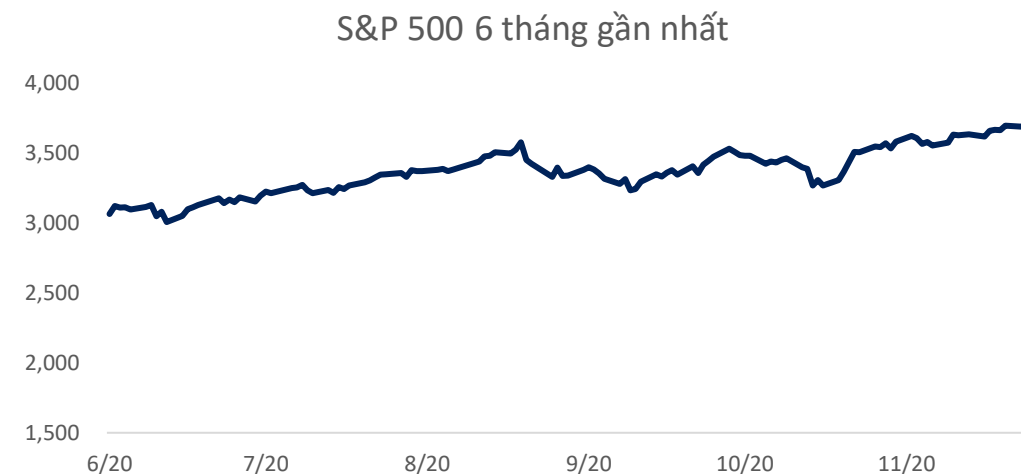
DAILY MORNING

VN-Index duy trì vận động tăng



Trung Quốc ghi nhận giảm phát trong tháng 11

	10/12	% Sáng 10/12	9/12	% Ngày 9/12	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,039.13	0.96%	2.45%	9.15%
S&P 500			3,672.82	-0.79%	0.10%	4.66%
S&P500 Futures	3,668.50	0.12%	3,664.25	-0.81%	0.32%	3.79%
Shanghai			3,371.96	-1.12%	-2.24%	-0.05%
Euro Stoxx			3,529.02	0.09%	0.22%	3.55%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Chỉ số giá sản xuất của Trung Quốc giảm 1.5% YoY trong tháng 11, sau khi giảm -2.1% trong tháng 10. Chỉ số giá tiêu dùng giảm -0.5% YoY trong tháng 11, sau khi tăng 0.5% YoY trong tháng 10, giảm phát lần đầu tiên kể từ 10/2009, bối cảnh giá thực phẩm giảm -2.0% YoY, lần đầu kể từ 1/2018. - Tại Hoa Kỳ, ban hội thẩm vaccine Covid-19 nhóm họp hôm 12/10 nhằm quyết định về việc đề nghị FDA cấp phép khẩn cấp cho việc dùng vaccine của Pfizer.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3150
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

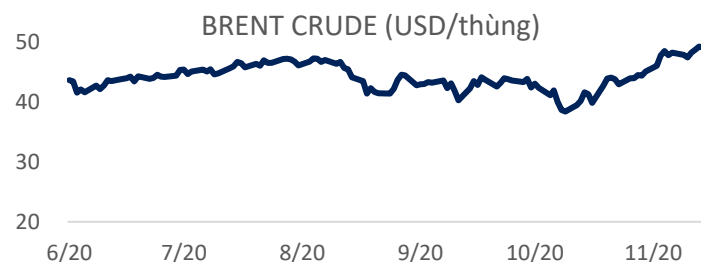


Nguồn: Bloomberg, BSC

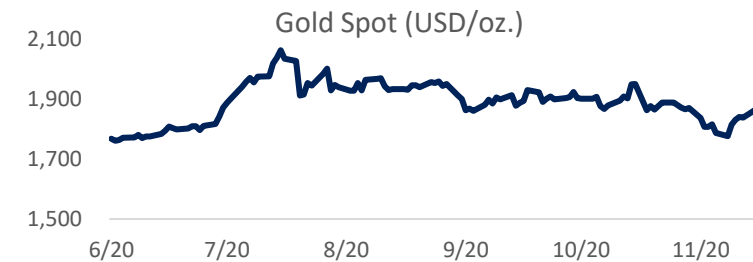
Mặt hàng	Đơn vị	10/12	% Sáng 10/12	9/12	% 9/12	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	45.67	0.33%	45.52	-0.18%	0.07%	12.43%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.			48.86	0.04%	1.26%	14.29%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	128.42	0.65%	127.59	1.59%	1.78%	11.17%	PLX, OIL	HVN, VJC
Gold Spot	USD/oz.	1,836.50	-0.17%	1839.55	-1.66%	-0.25%	-2.17%	PNJ	
Silver Spot	USD/oz.	23.92	-0.13%	23.95	-2.46%	-0.60%	-1.30%	PNJ	
SOYBEAN	USd/bu.			1,163.50	1.04%	0.76%	5.84%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.			583.25	2.32%	-0.89%	-4.23%		AFX
MILK	USD/cwt			15.74	1.42%	1.88%	-17.42%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	234.50	0.13%	234.20	-2.98%	-11.84%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			14.97	4.03%	2.53%	0.40%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			117.05	-1.84%	-1.72%	6.94%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			7723.00	0.31%	0.65%	11.67%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	4,046.00	2.53%	3946.00	0.46%	6.61%	10.37%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2035.00	2.26%	-0.97%	7.47%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	942.50	3.63%	909.50	-0.98%	9.02%	24.59%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			78.00	1.69%	9.17%	25.81%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Hoa Kỳ tăng 15.189 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 4/12, mức tăng cao nhất kể từ tháng 4. Dự trữ xăng tăng 4.222 triệu thùng.
- Vàng giảm mạnh chủ yếu bởi thông tin Canada thông qua vaccine Covid19 của Pfizer.



Nguồn: Bloomberg, BSC

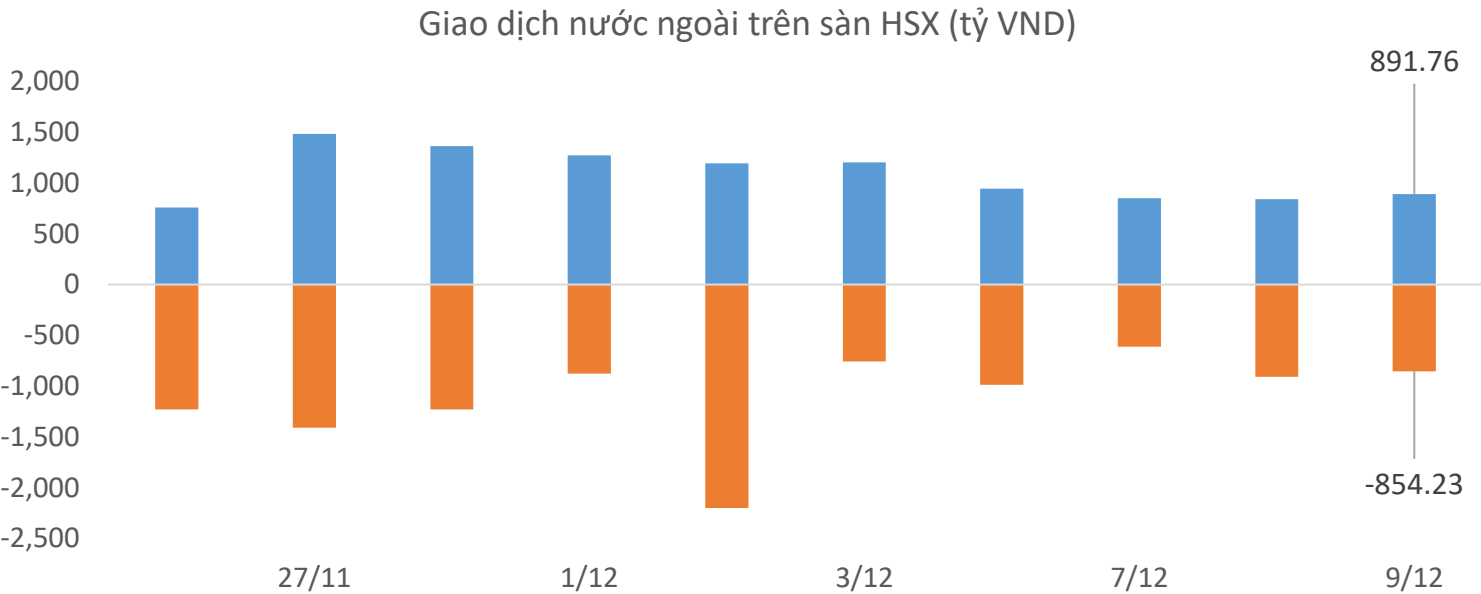


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF FTSE, Diamond duy trì chuỗi tăng quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	421.2	16.4	0.00	0.6%	0.0	0.0	0.0	-3.1	ETF FTSE tăng quy mô phiên thứ 5 trong 7 phiên. ETF Diamond tăng phiên 13 liên tiếp. ETF E1 giảm nhẹ quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. Khối ngoại bán ròng ở hầu hết các nước trong khu vực, ngoại trừ tại thị trường Indian, Philippines, Korea và Vietnam.
FTSE	288.7	33.2	0.05	1.0%	1.7	6.0	11.1	12.2	
iShare	408.4	28.1	0.00	-0.2%	0.0	0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	300.3	0.7	-0.50	0.7%	-0.4	-2.9	1.6	0.5	
FUEVFN30	165.2	0.7	5.40	0.2%	3.7	16.8	42.6	55.0	
FUESSVFL	40.1	0.5	0.00	-0.8%	0.0	-2.7	-3.2	-1.9	
FUESSVN30	2.6	0.5	0.00	0.3%	0.0	0.0	0.0	-0.4	
VN100	3.3	0.6	0.00	0.7%	0.0	0.0	0.1	0.5	
KIM	197.1	12.6	0.00	-0.8%	0.0	0.0	-4.8	0.0	
PREMIA	24.1	10.5	0.00	0.2%	0.0	0.4	0.4	(1.7)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	1.70	4.69	-14.30
ASEAN4*	-159.82	57.14	68.34
Ấn Độ	423.34	886.22	2317.00
Đài Loan	-96.38	-95.70	491.62
Hàn Quốc	209.52	-621.97	865.42
Nhật Bản		405.11	405.10
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-9.64	
Thái Lan		0.77	
Singapore		-9.64	
Phillippines		10.41	
Malaysia		15.38	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tiếp tục chuỗi ngày bứt phá

Tin vĩ mô

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập TP Thủ Đức thuộc TP HCM.
- TP HCM thông qua đề án “Thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn TP HCM”, bắt đầu từ 7/2021, dự kiến thu được hơn 3,000 tỷ đồng mỗi năm.
- Ngân hàng Nhà nước (NHNN) ban hành Thông tư 16/2020, sửa đổi, bổ sung của Thông tư số 23/2014 hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, trong đó, hạn mức giao dịch qua tài khoản thanh toán mở bằng phương thức điện tử là 100 triệu đồng/tháng/khách hàng.
- Việt Nam và Anh sẽ kết thúc đàm phán hiệp định thương mại tự do vào hôm 11/12.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	1050
Hỗ trợ	970



Nguồn: FireAnt, BSC

- BMI: Hết tháng 11/2020 doanh thu đạt 4.613 tỷ đồng, đạt 100,44% kế hoạch, trong đó phí bảo hiểm gốc đạt 3.920 tỷ đồng, doanh thu nhận tái 459 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính đạt 234 tỷ đồng.
- L18: Doanh nghiệp sẽ chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu vào 14/12/2020. Licogi 18 sẽ phát hành gần 23 triệu cổ phiếu ra công chúng với giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Nếu phát hành hoàn tất, Công ty sẽ thu về gần 230 tỷ đồng và nâng vốn điều lệ lên mức 460 tỷ đồng.
- HNG: Đã hủy lịch chốt danh sách lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư để tăng vốn điều lệ. Thay vào đó, HAGL Agrico sẽ tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường. Cũng do thay đổi hình thức lấy ý kiến, việc bàn phương án tăng vốn sẽ bị lùi sang tháng 1/2021 thay vì tháng 12 này. Ngày đăng ký cuối cùng là 25/12.
- HU: Sẽ bán đấu giá trọn lô để thoái vốn gồm hơn 34,8 triệu cổ phần sở hữu tại Đầu tư xây dựng HUD Kiên Giang, tương đương hơn 348 tỷ đồng theo mệnh giá, chiếm 98,15% vốn điều lệ của HUD Kiên Giang với mức giá khởi điểm 34.000 đồng/cổ phần, tương đương giá khởi điểm trọn lô khoảng 1.180 tỷ đồng.
- FCN: Ngày 10/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 11/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:5 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 5 cổ phiếu mới).
- REE: Thông báo, đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu làm cổ phiếu quỹ từ ngày 16/12 đến 13/1/2021 theo phương thức khớp lệnh.
- VNM: Ngày 04/1/2021 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 05/1. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 26/2/2021.
- SJS: Thông báo, thay đổi thời gian trả cổ tức năm 2016, năm 2017 bằng tiền mặt sang 31/12/2021, thay cho thông báo trước đó là 31/12/2020.
- MSN: Ngày 17/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 18/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.
- SCS: Ngày 14/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 15/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.
- PLC: Ngày 16/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 17/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

GTN

25.7

CTCP GTNFOODS

Xu hướng hiện tại

Tích lũy

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 26.5

Hỗ trợ 25.5

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 27.5

Upside 10%

NVL

62.8

Novaland

Xu hướng hiện tại

Tích lũy

Khuyến nghị
kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 63

Hỗ trợ 62.3

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 67

Upside 8%

Cập nhật KQKD

Tái cơ cấu doanh nghiệp sau khi hợp nhất với VNM: BSC cho rằng KQKD 6M2020 của GTN cải thiện rõ nét đặc biệt đối với mảng kinh doanh sữa Mộc Châu với biên gộp mảng sữa đạt 29.6% trong 2Q20 tăng 12.2% so với cùng kỳ 2Q19 là 17.4% nhờ (1) Việc lợi thế đàm phán sữa nguyên liệu đầu vào của VNM giúp giảm chi phí nguyên vật liệu -12.8% YoY trong 6M20; (2) Áp dụng khoa học kỹ thuật mới nhằm hoạt động sản xuất tiết kiệm được nhiều chi phí. Từ đó, BSC cho rằng KQKD của GTN sẽ tiếp tục khả quan trong 2H20 nhờ những hỗ trợ mạnh mẽ từ VNM.

Phân tích chỉ tiêu định giá

Cổ phiếu có PE hiện tại 10.76 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 2.48 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 17.43 .PE ngành 24.39, PB ngành 1.18. PE thị trường 24.41, PB thị trường 1.07

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng

Doanh thu 12 tháng gần nhất là 5183.85 tỷ đồng , tăng trưởng -71.37 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 5594.88 tỷ đồng , tăng trưởng 90.23 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 20.33 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 28.8 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

BSC i-Bond

BSC
Fortune

BSC
Invest

BSC
iBROKER



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639